

Số: 05/KH-THCS

Giồng Riềng, ngày 22 tháng 01 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT**  
**Năm học 2025–2026**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Kế hoạch số 115/KH-THCS ngày 10 tháng 09 năm 2025 của trường THCS Mai Thị Hồng Hạnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Trường THCS Mai Thị Hồng Hạnh xây dựng kế hoạch theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Minh bạch các thông tin có liên quan của nhà trường để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của nhà trường. Tăng cường trách nhiệm giải trình của trường.

- Công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất, thu chi tài chính để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Điều chỉnh và tác động đến các hoạt động của nhà trường về công khai chất lượng giáo dục, điều kiện đảm bảo cho chất lượng giáo dục và thu chi tài chính để các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật. Qua đó góp phần nâng cao tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả giáo dục.

**II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN CÔNG KHAI**

1. Việc thực hiện công khai đảm bảo đúng các quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Thông tin công khai đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận.

**III. NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI**

Thực hiện công khai theo Điều 4, Điều 5, Điều 8, Điều 9 Chương II của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân với các nội dung sau:

## **1. Công khai về thông tin chung của nhà trường**

**1.1.** Tên của nhà trường

**1.2.** Địa chỉ trụ sở chính và các điểm trường khác của nhà trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, công thông tin điện tử của trường

**1.3.** Loại hình của nhà trường

**1.4.** Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường

**1.5.** Tóm tắt và hình thành, phát triển của nhà trường

**1.6.** Thông tin người đại diện pháp luật

**1.7.** Tổ chức bộ máy của nhà trường

- Quyết định thành lập trường.

- Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường.

- Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường.

**1.8.** Các văn bản khác của nhà trường: Chiến lược phát triển; quy chế dân chủ; quy chế làm việc, các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

## **2. Công khai thu, chi tài chính**

**2.1.** Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo qui định của pháp luật.

- Các khoản thu: Mức thu ngoài học phí, lệ phí nếu có trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học trước khi tuyển sinh. Kinh phí tài trợ và hoạt động bên ngoài (nếu có), nguồn thu khác.

- Các khoản chi: Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

**2.2.** Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo.

2.3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

2.4. Số dư các quỹ theo quy định.

2.5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

### **3. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông**

#### **3.1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:**

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo.

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

#### **3.2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung**

- Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

- Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

- Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

- Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được nhà trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **3.3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục**

- Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của nhà trường các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

### **4. Công khai về kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông**

#### **4.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục năm học**

- Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường.

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường.

#### **4.2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước**

- Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường.

- Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp.

- Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

### **IV. CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CÔNG KHAI**

#### **1. Cách thức công khai**

**1.1.** Công khai trên cổng thông tin của nhà trường.

- Các nội dung công khai đối với các hoạt động của trường.

- Báo cáo thường niên để cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của trường tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm bằng Phụ lục I của của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

- Bố trí nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử của trường đảm bảo thuận lợi cho việc truy cập và tiếp cận thông tin.

- Bố trí nội dung công khai trên bảng thông báo của nhà trường.

**1.2.** Phổ biến nội dung công khai vào đầu năm học mới.

**1.3.** Các hình thức công khai theo quy định của pháp luật.

#### **2. Thời gian công khai**

**2.1.** Thời điểm công khai của nhà trường: công bố công khai các nội dung theo qui định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư trước 30 tháng 6 hàng năm.

**2.2.** Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử của trường: Tối thiểu là 5 năm từ ngày công bố công khai.

**2.3.** Ngoài thực hiện công khai theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 15 của Thông tư, nhà trường công khai theo qui định của pháp luật hiện hành có liên quan.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường**

- Tổ chức triển khai quy chế công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đến Hội đồng trường, phụ huynh học sinh và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động trong toàn trường.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai, phân công trách nhiệm phụ trách đối với các thành viên.

- Xây dựng quy chế với các nội dung, thời gian và hình thức công khai của đơn vị theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ thực tế của đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể của năm học 2025-2026.

- Chấp hành sự kiểm tra, giám sát của UBND xã; báo cáo kịp thời về Phòng Văn hoá - Xã hội.

## **2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai**

- Ban Chỉ đạo của Trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng là Phó trưởng ban; Trưởng các bộ phận, TPT Đội là các uỷ viên của Ban chỉ đạo.

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trong Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trường, phó trưởng ban căn cứ quy chế công khai ban hành theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu; báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu, chi tài chính theo biểu mẫu đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo cấp trên.

- Phó ban thường trực, Phó ban giám sát, uỷ viên giúp Trưởng ban thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của các cấp.

## **3. Phân công nhiệm vụ**

### **3.1. Hiệu trưởng**

Chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và phân công các thành viên thực hiện công tác thi đua khen thưởng, động viên, giám sát, đôn đốc các hoạt động công khai của đơn vị, chịu trách nhiệm công khai cơ sở vật chất, phối hợp cùng phó Hiệu trưởng thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

### **3.2. Phó Hiệu trưởng**

Chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai chất lượng giáo dục, cùng với hiệu trưởng thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

### **3.3. Kế toán**

- Thực hiện các công khai về tài chính, các khoản thu mà nhà trường tổ chức thu tại nhà trường. Công khai các quỹ từ ngân sách, các quỹ khác trong nhà trường.

- Công khai các khoản thu, chi hằng năm: chi lương, chi thường xuyên, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, mức thu nhập hàng tháng của viên chức,

người lao động trong nhà trường... chi đầu tư, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị trong nhà trường.

- Công khai các kết quả kiểm toán (nếu có).

#### **3.4. Các thành viên khác**

Thực hiện theo sự phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường để phối hợp tổ chức thực hiện.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai năm học 2025-2026 của Trường THCS Mai Thị Hồng hạnh. Các bộ phận, cá nhân được phân công nhiệm vụ thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, Kế toán.

 **HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Dư Ngọc Tuối**